

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017

(Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2017 đã được thông qua tại Nghị quyết số 467/NQ-VTC ngày 16/12/2016 của Hội đồng thành viên)

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2016

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	% hoàn thành kế hoạch
1	Doanh thu	3.900.000	5.327.481	137%
2	Lợi nhuận trước thuế	156.000	186.668	120%
3	Thuế TNDN	9.800	12.231	125%
4	Lợi nhuận sau thuế	146.400	174.116	119%
5	Nộp NSNN	458.000	650.662	142%

Kết thúc năm 2016, Tổng công ty hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, doanh thu hợp nhất toàn Tổng công ty đạt 5.327 tỷ đồng, bằng 137% so với kế hoạch được giao, vượt 44% so với năm 2015. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 174 tỷ đồng, bằng 119% kế hoạch năm, tăng 51% so với năm trước. Kết quả này góp phần giúp Tổng công ty xóa lỗ tích lũy hợp nhất và chính thức chấm dứt 3 năm khắc phục lỗ lũy kế và bắt đầu có lãi trở lại trên toàn Tổng công ty. Tình hình tài chính của Tổng công ty đã được cải thiện đáng kể và đang trên đà phát triển bền vững. Kết quả này sẽ là tiền đề vững chắc để Tổng công ty bước vào giai đoạn phát triển mới. Tuy nhiên, do việc bàn giao, chia tách Đài THKTS VTC diễn ra chậm và kéo dài dẫn đến tình hình tài chính của Tổng công ty bị ảnh hưởng đáng kể.

II. KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Bước vào năm 2017, Tổng công ty VTC bắt đầu giai đoạn phát triển bền vững và mở rộng quy mô, đầu tư chiều sâu phục vụ cho giai đoạn phát triển tiếp theo 2017 – 2020, định hướng phát triển được xây dựng dựa trên một số nguyên tắc cơ bản sau đây:

- Tổng Công ty VTC phấn đấu trở thành doanh nghiệp hàng đầu về dịch vụ nội dung đa phương tiện với dịch vụ thông tin, giải trí làm chủ đạo; mở rộng kinh doanh trong nước và quốc tế.
- Tập trung đầu tư phát triển bền vững để mở rộng quy mô hoạt động SXKD trên 3 lĩnh vực chủ đạo: (i) Công nghệ thông tin và nội dung số; (ii) Truyền hình và (iii) Viễn thông; trong đó lấy phát triển dịch vụ làm trọng tâm, lấy công nghệ và hạ tầng làm nhân tố quan trọng thúc đẩy phát triển dịch vụ.

2. Kế hoạch đầu tư phát triển:

Kế hoạch đầu tư phát triển cả năm: 292 tỷ đồng. Trong đó:

- Tổng mức đầu tư cho Công ty Mẹ: 247 tỷ đồng.
- Tổng mức đầu tư cho các đơn vị thành viên: 45 tỷ đồng.

Biểu các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2017

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Doanh thu chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích	Tỷ đồng	56
2	Doanh thu	Tỷ đồng	5.326
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	215
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	530
5	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	292
6	Kim ngạch xuất khẩu (<i>nếu có</i>)	1.000 USD	
7	Các chỉ tiêu khác		

III. Các giải pháp thực hiện

1. Dịch vụ công nghệ nội dung số

- Tập trung mở rộng hệ thống thanh toán, tiếp tục đa dạng hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ, xây dựng cộng đồng và mở rộng hợp tác để phấn đấu trở thành hệ thống trung gian thanh toán hàng đầu Việt Nam.
- Tăng cường nghiên cứu, tìm kiếm các sản phẩm mới có xác suất thành công cao, tối ưu chi phí quảng cáo, marketing và vận hành, nâng cao hiệu quả kinh doanh. Đặc biệt quan tâm đẩy mạnh các sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng di động.
- Tiếp tục thúc đẩy mở rộng và gia tăng quy mô hoạt động thương mại điện tử, trong đó đặc biệt quan tâm đến truyền thông, định hướng thói quen người tiêu dùng cũng như thiết kế các gói sản phẩm tiện ích để gia tăng sự thuận tiện, giảm bớt lo ngại của khách hàng về an ninh, an toàn.

- Thực hiện việc quy hoạch lại hệ sinh thái dịch vụ để tạo sự gắn kết cộng đồng, cung cấp các tiện ích cho người dùng, kế thừa tài nguyên và hỗ trợ lẫn nhau giữa các dịch vụ. Tăng cường chia sẻ tài nguyên, kinh nghiệm giữa các đơn vị để tạo nên tổ hợp sản phẩm VTC qua đó tăng sức hút đối với cộng đồng khách hàng.
- Tăng cường hoạt động marketing và truyền thông, đầy mạnh và đa dạng hóa tư liệu truyền thông (Rich media) để hỗ trợ marketing dịch vụ. Đặc biệt lưu ý phương án triển khai mảng truyền thông xã hội để gia tăng quy mô và hiệu quả truyền thông với mức chi phí hợp lý.

2. Dịch vụ truyền hình

- Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng nội dung, chất lượng phát sóng và đóng gói kênh phù hợp với nhu cầu khách hàng và thị trường mục tiêu để đảm bảo quy mô và hiệu quả. Mở rộng các hợp tác khai thác nội dung để đáp ứng tốt nhất nhu cầu khách hàng.
 - Tăng cường hợp tác với các đài truyền hình địa phương và các công ty truyền thông để giữ vững và mở rộng dịch vụ truyền dẫn vệ tinh. Nâng cao chất lượng dịch vụ và công tác chăm sóc khách hàng để đảm bảo ổn định quy mô dịch vụ đồng thời tích cực triển khai dịch vụ VMH.
 - Triển khai các dịch vụ mới trên nền tảng OTT như đầu thu lai ghép (Hybrid Box), dịch vụ đa màn hình (Multiscreen), các ứng dụng trên di động (Mobile App), dịch vụ VMH.
 - Triển khai giới thiệu giải pháp ViCAS cho các đơn vị cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền trong nước.

- Nâng cao chất lượng nội dung truyền hình, tăng cường hợp tác, chia sẻ tài nguyên để gia tăng hiệu quả đặc biệt lưu ý hợp tác triển khai dịch vụ VMH. Bên cạnh đó cần tìm kiếm đối tác, tăng cường hợp tác để mở rộng quy mô, tiết giảm chi phí và gia tăng hiệu quả. Thực hiện đo chỉ số người xem (rating) và qua đó thúc đẩy mạnh việc kinh doanh khai thác quảng cáo.

3. Dịch vụ viễn thông

- Duy trì và mở rộng kinh doanh dịch vụ truyền dẫn/Internet thông qua việc tiếp tục duy trì quan hệ với các khách hàng bán buôn, duy trì các dự án hiện có, gia hạn các hợp đồng đến hạn đồng thời tích cực tìm kiếm cơ hội ở các dự án mới, mở rộng các khách hàng là các bộ, ban, ngành, trường đại học, doanh nghiệp và các khách hàng quốc tế.
- Nỗ lực triển khai dịch vụ FTTH tới khách hàng để tăng doanh thu và mở rộng dịch vụ; hợp tác triển khai dự án cáp quang nội hạt phục vụ cho thuê và mở rộng mạng Metro tại một số tỉnh/thành phố trọng điểm.
- Có các biện pháp tích cực để duy trì dịch vụ kinh doanh VoIP quốc tế đang có xu hướng suy giảm.

- Dự án TH Internet: duy trì dịch vụ và phối hợp với các Ban ngành kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ trong và ngoài nước năm 2016; triển khai kế hoạch quảng bá dịch vụ truyền hình công ích cho người Việt Nam lao động tại nước ngoài.

- Dịch vụ CDN và dự án OTT: phối hợp với đối tác cung cấp giải pháp CDN nghiên cứu và thử nghiệm giải pháp CDN với mục tiêu đưa dịch vụ CDN vào triển khai và khai thác sớm nhất, làm cơ sở dịch vụ hạ tầng cho các dịch vụ nội dung (game online, streaming...); cung cấp dịch vụ OTT thoại cho người Việt Nam ở nước ngoài và triển khai các dịch vụ truyền hình cho người nước ngoài tại Việt Nam dựa trên hạ tầng OTT.

- Hoàn thiện hệ thống quản lý tài nguyên và xây dựng quy trình sử dụng, tối ưu tài nguyên mạng lưới truyền dẫn, IP để vừa phù hợp với yêu cầu mới của dịch vụ mà vẫn đạt hiệu suất sử dụng tốt; hoàn thiện giải pháp kỹ thuật đối với các dự án FTTH, dự án Giao thông thông minh.

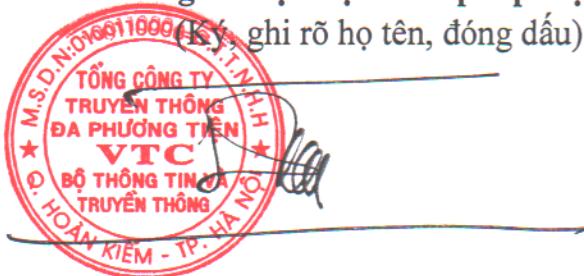
4. Nhiệm vụ công ích và trách nhiệm xã hội

- Tiếp tục nâng cao chất lượng nội dung thông tin tuyên truyền, chất lượng và độ phủ sóng của dịch vụ truyền hình Internet, quảng bá văn hóa Việt; ứng dụng các công nghệ mới như OTT, Mobile App để mở rộng diện phủ sóng, thu hút cộng đồng người xem, qua đó gia tăng hiệu quả thông tin tuyên truyền cho các gói đặt hàng của Nhà nước.

- Xây dựng và triển khai các chương trình xã hội, từ thiện ủng hộ người nghèo, nạn nhân chất độc da cam, chương trình biển đảo quốc gia,... góp phần ổn định an sinh, xã hội và thắt chặt tình thân ái dân tộc theo đúng phương châm chia sẻ, đùm bọc, là lành đùm lá rách.

Người đại diện theo pháp luật ✓

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Đàm Mỹ Nghiệp